TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG
PHÒNG ĐÀO TẠO

0012210450.36693

BẢNG ĐIỂM HỌC KỲ PHỤ

LỚP: HKP 2022
MÔN: 3-TOÁN CAO CẤP
GV: BÙI MINH QUÂN

HỌC KỲ: 0
SỐ TIẾT: 48
LOẠI: LT

SỐ TC: 3

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	C.CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI	TỔNG KẾT	GHI CHÚ
1	0301201148	Ngô Anh	Minh	14/08/2002	CĐ CK 20B	9.0	6.3	7.0	6.9	
2	0301201155	Lê Tấn	Phát	06/02/2002	CĐ CK 20B	9.0	6.3	7.0	6.9	
3	0301191544	Phan Đức	Lâm	22/01/2001	CĐ CK 22E	10.0	7.0	7.0	7.3	
4	0301221277	Lê Quốc	An	25/12/2004	CĐ CK 22D	0.0	2.0	0.0	0.8	
5	0301221293	Nguyễn Thành	Đạt	25/04/2004	CĐ CK 22D	7.0	7.3	6.0	6.6	
6	0303201251	Nguyễn Đức	Minh	30/09/2002	CĐ Đ, ĐT 20ĐC	0.0	0.0	0.0	0.0	
7	0303201293	Trương Trọng	Tiến	21/12/2001	CĐ Đ, ĐT 20ĐC	0.0	0.0	0.0	0.0	
8	0303201452	Huỳnh Dương	Lễ	18/10/2001	CĐ Đ, ĐT 20ĐTG	9.0	7.3	6.0	6.8	
9	0303221201	Phan Chí	Hưng	16/10/2004	CĐ Đ, ĐT 22C	5.0	7.3	9.0	7.9	
10	0303221220	Nguyễn Thanh	Phong	09/05/2004	CĐ Đ, ĐT 22C	5.0	6.7	9.0	7.7	
11	0303221224	Nguyễn Minh	Quân	24/02/2004	CĐ Đ, ĐT 22C	7.0	6.7	7.0	6.9	
12	0303221250	Trịnh Minh	Vạn	17/05/2004	CĐ Đ, ĐT 22C	10.0	6.7	9.0	8.2	
13	0303221511	Nguyễn Anh	Đức	30/07/2004	CĐ Đ, ĐT 22G	8.0	7.0	8.0	7.6	
14	0303221512	Nguyễn Hữu	Đức	19/08/2004	CĐ Đ, ĐT 22G	8.0	7.3	8.0	7.7	
15	0303221534	Lương Văn	Mạnh	01/06/2003	CĐ Đ, ĐT 22G	9.0	7.3	7.0	7.3	
16	0303221535	Nguyễn Văn	Minh	01/11/2004	CĐ Đ, ĐT 22G	8.0	7.3	7.0	7.2	
17	0303221541	Nguyễn Trọng	Nhân	01/10/2004	CĐ Đ, ĐT 22G	9.0	7.3	8.0	7.8	
18	0303221549	Đoàn Minh	Quốc	22/09/2004	CĐ Đ, ĐT 22G	8.0	7.3	8.0	7.7	
19	0303221556	Lâm Minh	Thuần	30/01/2004	CĐ Đ, ĐT 22G	10.0	7.0	7.0	7.3	
20	0303221586	Nguyễn Nhựt	Quang	06/05/2004	CĐ Đ, ĐT 22D	0.0	0.0	0.0	0.0	
21	0304211180	Lưu Thái	Toàn	16/07/2003	CĐ NL 21B	0.0	0.0	0.0	0.0	
22	0304221034	Nguyễn Ngọc Bảo	Lâm	19/04/2004	CĐ NL 22A	0.0	0.0	0.0	0.0	
23	0306201151	Nguyễn Ngọc Thành	Long	15/08/2002	CĐ TH 20MMTF	9.0	7.7	9.0	8.5	
24	0306201199	Nguyễn Nhật	Trường	26/01/2002	CĐ TH 20MMTF	10.0	7.7	10.0	9.1	
25	0307221010	Huỳnh Thành	Danh	17/09/2004	CĐ CĐT 22A	7.0	4.0	8.0	6.3	
26	0307221148	Trần Tuấn	Kiệt	18/10/2004	CĐ CĐT 22B	0.0	0.0	0.0	0.0	
27	0307221175	Nguyễn Phương	Tâm	26/12/2003	CĐ CĐT 22B	0.0	0.0	0.0	0.0	
28	0308221007	Nguyễn Hữu	Duy	28/10/2004	CĐ ĐTTT 22A	10.0	6.0	4.0	5.4	

GV RA ĐỀ:

GV CHẤM BÀI:

GV COI THI:

Trình độ GV GD: ☐Đại học ☐Thạc sĩ, Tiến sĩ

Thống kê	Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)	28(100%)	1(3.6%)	2(7.1%)	10(35.7%)	6(21.4%)	1(3.6%)	0(0%)	8(28.6%)

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	C.CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI	TỔNG KẾT	GHI CHÚ

Ngày 19 tháng 07 năm 2023

KHOA GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

BÙI MINH QUÂN